



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2021



GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 7788/2021/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND

Địa chỉ: Số D-08 đường 135, khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại:

Fax:

Email: info@noahlegend.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe SMART POWER;; do:

- Trụ sở chính: SUNSHO PHARMACEUTICAL CO., LTD

1468 Atsuhara, Fuji, Shizuoka 419-0201, Japan

- Sản xuất viên nén bời: Oobuchi factory of Sunsho Pharmaceutical Co.,Ltd
4257- 7 Oobuchi, Fuji-Shi, Shizuoka, Japan

- Đóng gói bởi: Yodabashi Factory of Sunsho Pharmaceutical Co.,Ltd
643-2 Imaizumi Hananoki, Fuji-shi, Shizuoka, Japan sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn sản phẩm số SP20199806-2, ngày 06/08/2021

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Hữu Tuấn

Số: 2528/2023/XNQC-ATTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN NỘI DUNG QUẢNG CÁO

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND

Địa chỉ: Số 110 đường Vành Đai Tây, Khu phố 4, Phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

STT	Tên sản phẩm	Số, ký hiệu của Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố
1	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe SMART POWER	7788/2021/ĐKSP

Phương tiện quảng cáo:

Tờ rơi, apphich, poster, sản phẩm in quảng cáo trên mạng xã hội (Facebook, Instagram, Twitter, Pinterest,...); Quảng cáo trên trang thương mại điện tử (Tiki, Shopee, Lazada,...); Quảng cáo bằng áp phích, tờ rơi, tờ dán, poster. Quảng cáo trên sách, cẩm nang, báo điện tử. Quảng cáo tại các hội nghị, hội thảo, triển lãm, sự kiện, chương trình văn hoá, thể thao, nhà chờ, điểm bán vé xe khách, tàu, sân bay. Quảng cáo trên vật phẩm in (quà tặng, giá, kệ, thùng xe,...) xe di động. Quảng cáo qua email, SMS, wifi. Quảng cáo bằng người chuyên tải sản phẩm quảng cáo, vật thể quảng cáo; quy hoạch quảng cáo trên website

Quảng cáo trên website

Quảng cáo bằng băng rôn

Quảng cáo bằng màn hình điện tử

Quảng cáo trên báo chí

Quảng cáo bằng biển, bảng, pano

Quảng cáo tại các nhà chờ, điểm bán vé xe buýt

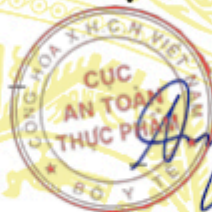
Trong hội thảo, hội nghị, đào tạo và trong hộp sản phẩm

Có nội dung quảng cáo (đính kèm) đã được duyệt phù hợp với quy định hiện hành.

Yêu cầu tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quảng cáo đúng nội dung đã được xác nhận.



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Việt Nga

Trang/ Page No: 1/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 09/09/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1Y27011616

Mã KQ/ RP. No: 001067397.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c) : **CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND**
- Địa chỉ/ Client's Address (c) : **Số 110 đường Vành Đai Tây, Khu phố 4, Phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **04/09/2024**
- Thời gian phân tích/ Date of Testing : **04/09/2024 - 09/09/2024**
- Thông tin mẫu/ Information of Sample (c) : **Thực phẩm bảo vệ sức khỏe SMART POWER**
Quy cách đóng gói: 300mg/viên, 120 viên/lọ/hộp
Sản phẩm đóng trong lọ thủy tinh, bên ngoài là hộp giấy, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ y tế
Dạng bào chế: VIÊN NÉN
- Mô tả mẫu/ Sample Description : **Mẫu chứa trong hộp giấy kín**
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result(s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)/ Total aerobic microorganisms (*)	< 10	CFU/g	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
2	Coliforms (*)	< 10	CFU/g	-	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Escherichia coli (*)	< 10	CFU/g	-	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	Tổng số nấm men nấm mốc (*)/ Yeasts and Moulds (*)	< 10	CFU/g	-	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
5	Clostridium perfringens (*)	< 10	CFU/g	-	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
6	Chì (Pb) (*)/ Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-27:2021
7	Cadimi (Cd) (*)/ Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-27:2021
8	Thủy ngân (Hg) (*)/ Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-27:2021

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 09/09/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1Y27011616

Mã KQ/ RP. No: 001067397.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result(s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
Chú thích/ Remarks: Theo phương pháp thử, khi không chứa bất kỳ khuẩn lạc nào trên đĩa, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (sản phẩm dạng khác) hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL (sản phẩm dạng lỏng) có nghĩa là không phát hiện vi sinh vật trên phần mẫu thử./ When there is no colony on the plate, the test method indicates that the result is less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL that mean not detected microbiology per testing sample. 1. (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope. 2. (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor. 3. GHPH: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ LOD: Limit of detection. 4. Mẫu do khách hàng cung cấp./ The sample is provided by the customer.					

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HUỖNH TÁN CƯỜNG

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04